

Bản án số: 116/2024/HSST

Ngày: 13 - 06 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Thành.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Huỳnh Tố Linh;
2. Bà Nguyễn Thanh Thảo.

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Duy – Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: ông Lê Minh Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 06 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Phú, TP . xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số: 101/2024/ HSST ngày 08 tháng 05 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 136/2024/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 05 năm 2024 đối với bị cáo:

1. *Châu Văn D*; sinh năm 1969, tại: C; Hộ khẩu thường trú: F N, phường T, quận T, TP .; chỗ ở hiện nay: như trên; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Châu Văn H, sinh năm: 1941 và bà Hồ Thị K (Đã chết); Vợ: Ngô Thị L, sinh năm: 1972; Con: 02 người (Lớn nhất sinh năm 1995, nhỏ nhất sinh năm 2000).

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo hiện đang thực hiện Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú và có mặt tại phiên tòa.

2. *Nguyễn Thái L1*; sinh năm 1976, tại: TP .; Hộ khẩu thường trú: B T, phường T, quận T, TP .; chỗ ở hiện nay: như trên; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 11/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn D1, sinh năm: 1931 và bà Nguyễn Thị M, sinh năm: 1946; Vợ: Tô Thị Ngọc H1, sinh năm: 1992; Con: chưa có.

Nhân thân: ngày 12/07/2005 bị Tòa án nhân dân TP. Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 năm về tội: “*Truyền bá văn hóa phẩm đồi trụy*”. Đã chấp hành xong.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo hiện đang thực hiện Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú và có mặt tại phiên tòa.

3. *Lê Thanh L2*; sinh năm 1973, tại: TP .; Hộ khẩu thường trú: D Kênh N, phường B, quận B, TP .; chỗ ở hiện nay: như trên; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 10/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Thanh H2, sinh năm: 1952 và bà Nguyễn Thị Ngọc A, sinh năm: 1952; Vợ: Thạch Thị Ngọc H3, sinh năm: 1974; Con: có 03 người (Lớn nhất sinh năm 1994, nhỏ nhất sinh năm 2006).

Nhân thân: ngày 23/04/2002 bị Tòa án nhân dân Quận 1, TP . xử phạt 02 năm tù về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/06/2003.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo hiện đang thực hiện Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú và có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 31/01/2024, tại quán cà phê trên đường Đ, phường T, quận T, khi Nguyễn Thái L1, Lê Thanh L2 và Châu Văn D đang ngồi uống cà phê với nhau, thì cả nhóm rủ nhau về nhà Châu Văn D, địa chỉ F N, phường T, quận T chơi đánh bài tiến lên ăn thua bằng tiền với cách thức như sau: Sử dụng bộ bài tây 52 lá, chia đều mỗi người 13 lá, ai đánh bài hết trước sẽ thắng người hết bài thứ 02 là 100.000 đồng, thắng người cuối là 200.000 đồng. Trong quá trình chơi, người chơi có thể “chặt heo” (lá 2) của người khác để thắng thêm tiền (lá 2 màu đỏ là 200.000 đồng, lá 2 màu đen là 100.000 đồng); người thua cuối cùng mà còn lá 2 (gọi là thú heo) thì phải chung thêm tiền (lá 2 màu đỏ là 200.000 đồng, lá 2 màu đen là 100.000 đồng); trường hợp người làm cái chia bài có 6 đôi, sảnh rồng (từ lá 1 đến K), 04 lá 2 thì thắng mỗi người 400.000 đồng.

Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, khi các đối tượng đã chơi được 02 ván, D thắng 200.000 đồng, Thanh L2 thắng 100.000 đồng, Thái L1 thua 300.000 đồng, khi các đối tượng đang chơi ván thứ 3 chưa có kết quả thắng thua thì bị Công an quận T kiểm tra hành chính phát hiện thu giữ 01 bộ bài tây nên đưa về trụ sở làm việc.

Tại Cơ quan điều tra Công an quận T, Châu Văn D, Nguyễn Thái L1, Lê Thanh L2 đã khai nhận toàn bộ hành vi đánh bạc của mình, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Châu Văn D khai nhận sử dụng số tiền 3.350.000 đồng để đánh bạc, việc tổ chức đánh bạc không có lấy tiền xâu. Nguyễn Thanh L3 sử dụng số tiền 20.000.000 đồng để đánh bạc, Nguyễn Thái L1 mang theo 12.100.000 đồng để đánh bạc.

* Vật chứng thu giữ:

- Thu giữ của Châu Văn D: 3.550.000 đồng(gồm 3.350.000 đồng mang theo để đánh bạc và 200.000 đồng thắng đánh bạc).

+ 01 bộ bài tây 52 lá, dùng để đánh bạc.

- Thu giữ của Lê Thanh L2: 20.100.000 đồng, (gồm: 20.000.000 đồng mang theo để đánh bạc và 100.000 đồng thắng đánh bạc).

- Thu giữ của Nguyễn Thái L1: 11.800.000 đồng mang theo để đánh bạc.

Tại bản cáo trạng số: 118/CT-VKSQ.TP ngày 07 tháng 05 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, TP . đã truy tố các bị cáo Châu Văn D, Nguyễn Thái L1, Lê Thanh L2 về tội: “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên Tòa:

- Sau khi kết thúc phần thủ tục xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa, phát biểu ý kiến giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, 35, 50, 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thái L1 từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.

- Xử phạt bị cáo Lê Thanh L2 từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.

Áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm i,s khoản 1 Điều 51; Điều 17, 35, 50, 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Châu Văn D từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử lý vật chứng.

- Các Bị cáo Châu Văn D, Nguyễn Thái L1, Lê Thanh L2 thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng truy tố. Các bị cáo không có ý kiến tranh luận với Kiểm sát viên chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án. Điều tra viên, Kiểm sát viên, khi thực hiện hành vi cũng như ban hành các Quyết định tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án này đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Nên đã có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 9 giờ ngày 31/01/2024, Châu Văn D, Nguyễn Thái L1, Lê Thanh L2 đã có hành vi cùng nhau đánh bạc trái phép bằng hình thức đánh bài tiến lên thắng thua bằng tiền, với tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 35.450.000 đồng, tại nhà số F N, phường T, quận T, TP . thì bị phát hiện.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, TP . đã truy tố các bị cáo Châu Văn D, Nguyễn Thái L1, Lê Thanh L2 về tội: “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có cơ sở, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất an ninh trật tự ở địa phương. Vì vậy, cần thiết phải xử phạt các bị cáo một mức án tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả do các bị cáo gây ra mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] *Xét tình tiết giảm nhẹ*: quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; bị cáo Châu Văn D phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Các tình tiết giảm nhẹ nêu trên quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Xét thấy số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc không lớn. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy không cần áp dụng hình phạt tù mà áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính đối với các bị cáo cũng có thể giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[6] *Về xử lý vật chứng*:

- Thu giữ của Châu Văn D: 3.550.000 đồng(gồm 3.350.000 đồng mang theo để đánh bạc và 200.000 đồng thắng đánh bạc). Cần tuyên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

+ Đối với 01 bộ bài tây 52 lá, dùng để đánh bạc. Xét không còn giá trị sử dụng cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Thu giữ của Lê Thanh L2: 20.100.000 đồng, (gồm: 20.000.000 đồng mang theo để đánh bạc và 100.000 đồng thắng đánh bạc). Cần tuyên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- Thu giữ của Nguyễn Thái L1: 11.800.000 đồng mang theo để đánh bạc. Cần T tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[7] *Án phí*: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] *Tuyên bố*: các bị cáo Châu Văn D, Nguyễn Thái L1, Lê Thanh L2 đều phạm tội: "*Đánh bạc*".

[2] *Áp dụng*: khoản 1 Điều 321; Điều 35; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với các bị cáo Nguyễn Thái L1, Lê Thanh L2.

[3] *Xử phạt*: bị cáo Nguyễn Thái L1 40.000.000 (Bốn mươi triệu) đồng. Tiền phạt được nộp ngay sau khi Bản án có hiệu lực pháp luật để nộp vào ngân sách Nhà nước.

[4] *Xử phạt*: bị cáo Lê Thanh L2 40.000.000 (Bốn mươi triệu) đồng. Tiền phạt được nộp ngay sau khi Bản án có hiệu lực pháp luật để nộp vào ngân sách Nhà nước.

[5] *Áp dụng*: khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35; Điều 50, Điều 17, 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Châu Văn D.

[6] *Xử phạt*: bị cáo Châu Văn D 30.000.000 (Ba mươi triệu) đồng. Tiền phạt được nộp ngay sau khi Bản án có hiệu lực pháp luật để nộp vào ngân sách Nhà nước.

Trong trường hợp các bị cáo chậm thực hiện nghĩa vụ nộp phạt thì các bị cáo phải trả lãi đối với số tiền chậm nộp phạt, tương ứng với thời gian chậm nộp phạt, lãi suất phát sinh do chậm nộp phạt được xác định theo khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015.

[7] *Áp dụng*: Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- *Tích thu sung vào ngân sách Nhà nước:* số tiền 3.550.000 đồng (gồm 3.350.000 đồng mang theo để đánh bạc và 200.000 đồng thắng đánh bạc); số tiền 20.100.000 đồng, (gồm: 20.000.000 đồng mang theo để đánh bạc và 100.000 đồng thắng đánh bạc); số tiền 11.800.000 đồng mang theo để đánh bạc.

- *Tích thu tiêu hủy:* 01 bộ bài tây 52 lá, dùng để đánh bạc.

Các vật chứng trên hiện đang nhập kho theo phiếu nhập kho vật chứng số: 79/LNK ngày 18/3/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T.

[8] *Về án phí:* Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Buộc các bị cáo Châu Văn D, Nguyễn Thái L1, Lê Thanh L2. Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[9] *Về quyền kháng cáo:* Các bị cáo Châu Văn D, Nguyễn Thái L1, Lê Thanh L2 có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- TAND TP . Hồ Chí Minh;
- VKSND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND Q.Tân Phú;
- THADS quận Tân Phú;
- Công an Q . Tân Phú;
- Công an TP . Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp TP . HCM;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Đức Thành